

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 16/2013/NQ-HĐND

Trùng Khánh, ngày 19 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**Về việc phê chuẩn Đề án phát triển vùng mía nguyên liệu
xuất khẩu huyện Trùng Khánh, giai đoạn 2013 - 2016**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 8

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004

Thực hiện Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc Phê duyệt quy hoạch ngành Nông nghiệp và phát triển nông thôn giai đoạn 2006 - 2020;

Xét Tờ trình số 183/TTr-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh về việc đề nghị phê chuẩn đề án tiếp tục phát triển cây thuốc lá trên địa bàn huyện giai đoạn 2013 - 2016;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí phê chuẩn Đề án phát triển vùng mía nguyên liệu huyện Trùng Khánh, giai đoạn 2013 - 2016, với các nội dung chủ yếu như sau:

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng Đề án Phát triển vùng mía nguyên liệu xuất khẩu nhằm mục tiêu chuyển đổi cơ cấu cây trồng và tập quán canh tác tự cung, tự cấp sang hình thức sản xuất hàng hóa, gắn với thị trường, khai thác có hiệu quả tiềm năng đất đai, tạo nguồn thu nhập cao và ổn định cho nông dân, từng bước xóa đói giảm nghèo và làm giàu cho người dân vùng nông thôn.

2. Mục tiêu cụ thể:

- Năm 2014: Trồng 80 ha mía trên diện tích hiện đang canh tác ngô, sắn và các cây trồng khác tại các xã: Ngọc Côn, Ngọc Khê, Đình Phong, Khâm Thành, Đình Minh, Phong Châu, Thị trấn, Cảnh Tiên, Đức Hồng, Thông Huệ; sản lượng thu hoạch được một phần được bán để trả vốn cho nhà đầu tư, một phần sẽ để làm giống trồng cho vụ mía năm 2015.

- Năm 2015: Ngoài diện tích mía để gốc của năm 2014, trồng mới 200 ha mía bằng cách tiếp tục dành một phần đất trồng các cây trồng hiệu quả thấp, đất bỏ hoang tại các xã: Ngọc Côn, Ngọc Khê, Đình Phong, Khâm Thành, Đình Minh, Phong Châu, Thị trấn, Cảnh Tiên, Đức Hồng, Thông Huệ. Sản lượng thu hoạch được một phần sẽ xuất khẩu cho nhà máy chế biến đường Trung Quốc, một phần tiếp tục để làm giống trồng cho vụ mía năm 2016.

- Năm 2016: Ngoài diện tích mía để gốc từ 2014 và 2015, trồng mới 200 ha mía bằng cách tiếp tục dành một phần đất trồng các cây trồng hiệu quả thấp, đất bỏ hoang tại các xã: Ngọc Côn, Ngọc Khê, Đình Phong, Khâm Thành, Đình Minh, Phong Châu, Thị trấn, Cảnh Tiên, Đức Hồng, Thông Huệ, Chí Viễn, Đàm Thủy và Lăng Hiếu. Sản lượng thu hoạch được sẽ xuất khẩu cho nhà máy chế biến đường Trung Quốc.

II – MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU:

1. Giải pháp về kỹ thuật

1.1. Công tác giống:

- Chọn lọc những giống mía có năng suất cao, chất lượng tốt từ Trung Quốc để nhập khẩu (nhập từ 2 - 3 giống để đánh giá, chọn lọc) hoặc nhập giống từ các trung tâm giống, các địa phương có giống tốt và có điều kiện khí hậu tương đồng để phát triển sản xuất và thay thế những giống mía chất lượng kém trên địa bàn.

- Hàng năm, tiến hành bình tuyển, chọn lọc những giống mía đang sử dụng để chọn ra những giống có năng suất, chất lượng để tiếp tục nhân rộng và loại bỏ những giống hiệu quả thấp không đủ tiêu chuẩn.

- Xây dựng các mô hình trồng mía ở những xã, xóm có điều kiện thực hiện, tổng kết đánh giá và nhân rộng các mô hình hiệu quả.

1.2. Công tác phân bón, thuốc bảo vệ thực vật:

- Chủ động tạo các nguồn phân bón tại chỗ bằng cách phát triển chăn nuôi gia súc theo hướng nuôi nhốt, chăn nuôi trang trại để tạo nguồn phân chuồng tại chỗ đáp ứng nhu cầu phân bón cho phát triển nguyên liệu mía; ủ phân hữu cơ từ các loại thân lá và các nông sản phụ để tạo thêm nguồn phân bón phục vụ cho

trồng mía. Sử dụng đúng, đủ các loại phân bón hóa học dùng cho cây mía theo đúng quy trình kỹ thuật.

- Chủ động phòng trừ, ngăn chặn và xử lý kịp thời các loại sâu bệnh hại trên cây mía.

2. Giải pháp quy hoạch:

Quy hoạch phát triển vùng trồng mía nguyên liệu trên địa bàn huyện giai đoạn 2013 - 2016, gắn với quy hoạch sử dụng đất theo Chương trình xây dựng nông thôn mới. Hàng năm, bổ sung quy hoạch và chuyển dần một phần diện tích đất nông nghiệp sang quy hoạch phát triển trồng mía nguyên liệu phục vụ nhu cầu xuất khẩu.

Tập trung xây dựng và phát triển mô hình trồng mía theo hướng thâm canh, trước mắt tập trung vào những xã có điều kiện, sau đó nhân rộng trên địa bàn toàn vùng nguyên liệu của huyện.

3. Giải pháp về cơ sở hạ tầng:

Ưu tiên các nguồn vốn từ các chương trình dự án, ngân sách nhà nước để đầu tư đường giao thông nội đồng, kênh mương thủy lợi phục vụ cho việc phát triển vùng nguyên liệu mía.

4. Giải pháp cấm thả rông gia súc:

Chỉ đạo bổ sung hoặc xây dựng quy chế cấm thả rông gia súc vào bản quy ước, hương ước xóm, làng đảm bảo phù hợp với các tiêu chí trong xây dựng nông thôn mới. Thường xuyên đôn đốc và giám sát chặt chẽ việc thực hiện trên địa bàn các xóm, xã, thị trấn; biểu dương, khen thưởng kịp thời các xóm, xã thực hiện tốt quy ước, hương ước ở cơ sở.

5. Công tác tuyên truyền, đào tạo, tập huấn kỹ thuật:

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức lồng ghép thông qua tại các cuộc họp, hội nghị giao ban ở các cơ sở, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân hiểu được lợi ích, giá trị kinh tế của cây mía.

- Tổ chức tập huấn quy trình kỹ thuật trồng mía cho các hộ nông dân tham gia trồng mía nguyên liệu: Kỹ thuật trồng, chăm sóc phòng trừ sâu, bệnh, ... bảo vệ môi trường. Tổ chức các cuộc tham quan, hội thảo đầu bờ để nông dân học tập trao đổi kinh nghiệm và làm theo các hộ trồng mía điển hình tiên tiến có thu nhập cao.

- Ngoài số cán bộ kỹ thuật của nhà đầu tư và cán bộ khuyến nông xã đang hoạt động cần thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cộng tác viên khuyến nông xóm để đáp ứng yêu cầu thực hiện nội dung của đề án.

6. Giải pháp về vốn:

* Tập trung lồng ghép các nguồn vốn đầu tư cho phát triển trồng mía, theo phương châm:

+ Chỉ cho vay đầu tư phát triển những diện tích mía trồng mới, các diện tích mía lưu gốc sẽ do nhân dân tự bỏ kinh phí đầu tư chăm sóc ở các năm sau;

+ Cơ cấu vốn cho vay tính theo quy trình kỹ thuật: Nhà nước cho ứng trước không tính lãi các khoản mua phân bón hoá học; nhà đầu tư cho ứng trước không tính lãi tiền mua giống mía, người dân tự bỏ vốn mua thuốc bảo vệ thực vật. Các khoản cho ứng trước sẽ thu hồi sau một năm có sản phẩm đem bán.

* Ngân sách huyện lấy từ các nguồn: Tăng thu hàng năm, quỹ các đoàn thể, sử dụng lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình: Giải ngân qua các năm như sau: năm 2014 cần 1,04 tỷ; năm 2015 cần 2,6 tỷ; năm 2016 cần 2,6 tỷ để thực hiện:

* Nguồn vay tín dụng từ Ngân hàng CSXH.

Điều 2. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện tốt Đề án phát triển vùng mía nguyên liệu đã được Nghị quyết này phê chuẩn. Trong quá trình thực hiện có sơ kết, tổng kết báo cáo Hội đồng nhân dân huyện.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban Hội đồng nhân dân huyện và các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực sau 7 ngày kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Trùng Khánh khoá XVIII, kỳ họp thứ 8 thông qua./.

CHỦ TỊCH

Hoàng Đức Nguyên